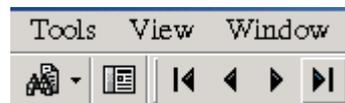


MỘT SỐ THAO TÁC CƠ BẢN ĐỌC TOÀN VĂN KQNC

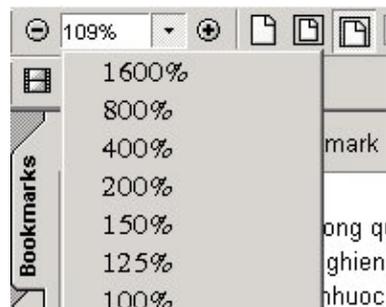


☞ Sử dụng mục lục đọc nhanh bên phải màn hình để đọc ngay Chương, Mục phù hợp (nháy chuột vào tên Chương, Mục muốn đọc)

☞ Sử dụng các phím PageUp, PageDown, Enter, phím mũi tên trên bàn phím hoặc các biểu tượng mũi tên trên thanh công cụ để lật trang:



☞ Sử dụng các biểu tượng trên thanh công cụ (hoặc chọn tỷ lệ hiện hình trang tài liệu trong hộp công cụ) dưới đây để phóng to/thu nhỏ trang tài liệu:



**BÁO CÁO TỔNG KẾT TOÀN DIỆN
KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI.**

D E - T A I

**CHỌN PHƯƠNG PHÁP VAN CHUYÊN DẠU THO NHIEU
PARAFIN TRONG ĐIỀU KIỆN VIỆT NAM.**

- 1 -

Chỉ số phân loại : TUM
Số đăng ký đề tài : 22.01.05-18
Chỉ số lưu trữ : H16

Tên tác giả :

Hồ Xuân Linh (chủ biên)
Vũ Văn Trọng
Lê Hoàng Lan
Lê Mạnh Tào - ĐHTH
Đặng Đức Vận
Trần Công Khanh - ĐHBK
Về các cán bộ của tổ lập học đầu.

C
KHO CẢI TIẾN
CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

1)/gày 21 tháng 12 năm 1985
CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

Q. (Linh)
Hồ Xuân Linh

1)/gày 20 tháng 3 năm 1986
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
Chủ trì đề tài

VIỆN PHÍ
ĐẠI KHÍ
VIỆT NAM
LIÊN TRUNG DIỆN

1)/gày 11 tháng 6 năm 1985
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
Đánh giá chính thức.

Phạm Quang Đức
Phạm Quang Đức

1)/gày tháng năm 1985
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
Chủ trì đề tài

CỤC TRƯỞNG
LÊ VĂN CỤ

-1-

B I E N - B A N
HỘI KHÉT QUYẾT ĐỊNH TẠI 22.01.05.18
THƯỜNG PHẠM VĂN CHUYỂN ĐẦU THỎ NHIỀU PARAFIN Ở
VIỆT NAM ĐỘC LẬP XUAN LINH CHỦ BIÊN

-1-

Thành phần :

- Các ủy viên ban chủ nhiệm chương trình 22.01.

- 1) Phó tiến sĩ Trần Ngọc Toàn - Vụ phó Vụ KHKT
- 2) Tiến sĩ Phạm Mang Dự - Viện phó Viện ĐK
- 3) Nguyễn Xuân Đền - Thư ký chương trình

- Các ủy viên Ban lập học đầu, hội đồng KHKT-TGDK.

- 1) Ngô Văn Tứ - Trưởng ban
- 2) Đỗ Mang Toàn - Phó ban
- 3) Ngô Dương Hùng - Ủy viên
- 4) Ngô Văn Sáng - "
- 5) Phạm Ngọc Bích - "
- 6) Nguyễn Đức Huỳnh - "
- 7) Trương Minh Hỷ - "
- 8) Lê Văn Hùng - "
- 9) Hoàng Văn Thâm - "
- 10) Tạ Đình Vinh - "
- 11) Nguyễn Tuyết Thăng : Thư ký HKHKT - TGDK.

- Một số cán bộ quản lý, khoa học kỹ thuật của các
Vụ 48 học, Tài vụ, khoa học kỹ thuật về Viện đầu khí.

- Trưởng Đại học Tổng hợp nội.

- 1) Đặng Hữu Văn - Ông tác viên đề tài
- 2) Đào Đình Thức - "

Chủ trì hội nghị :

Tiến sĩ Phạm Mang Dự, Ủy viên Ban chủ nhiệm chương trình
22.01 - Viện phó Viện ĐK.

/)/ội dung :

1) Hội nghị đã nghe đồng chí Hồ Xuân Linh chủ biên đề tài báo cáo tóm tắt nội dung đề tài, bao gồm :

- Phương pháp pha loãng đều thờ bằng condenset.
- Phương pháp gia nhiệt.
- Phương pháp pha phụ gia.

2) Đồng chí Đặng Hữu Văn (trưởng đại học Tổng hợp cộng tác viên đề tài) tóm tắt hoàn cảnh thực hiện đề tài do thời gian hạn chế nên mới dừng lại ở mức độ nghiên cứu cơ bản, thăm dò, khảo sát về nghiên cứu 1 số phụ gia chưa đi sâu hết được các khía cạnh của đề tài. Vấn đề này rất phong phú, cần tiếp tục nghiên cứu sâu trong thời gian tới.

3) Đ/c Đào Đình Thúc (trưởng ĐH Tổng hợp, cộng tác viên đề tài) hướng tiếp theo nên nghiên cứu sâu đến Bạch hồ, cơ bản là phá vỡ các cấu trúc nhẹ nhằm giảm độ nhớt của đều thờ.

4) Hội nghị đã nghe các văn bản nhận xét đề tài của đồng chí Nguyễn Đức Huỳnh và Phan Thu Hương (xem nguyên bản).

5) Hội nghị đã nêu ra nhiều câu hỏi về được nhóm tác giả đề tài giải đáp đầy đủ.

6) Hội nghị đã thảo luận về đánh giá các khía cạnh của đề tài.

7) Hội nghị đã có một số kết luận sau :

- Kết quả nghiên cứu mới chỉ đạt được ở mức độ thăm dò, chưa đưa ra được giải pháp chính thức.

- Trong kế hoạch nghiên cứu tiếp theo cần hạn chế phạm vi của đề tài để có điều kiện đi sâu. Trước mắt tập trung vào nghiên cứu đều thờ Bạch hồ.

- Với tính chất thăm dò, đề tài có thể thông qua được.

Các ủy viên Hội đồng xét duyệt đã nhận xét bằng văn bản và cho điểm, kết quả :

Có 13 phiếu, trong đó :

- 1 phiếu cho điểm 9
- 3 phiếu cho điểm 8
- 1 phiếu cho điểm 7,5
- 6 phiếu cho điểm 7
- 2 phiếu cho điểm 6.

Trung bình : 7,3.

/-/s nội, ngày 11 tháng 6 năm 1985

CHỦ TRƯỞNG HỘI NGHI

THỦ KÝ HỘI NGHI

Phạm Quang Dự

Nguyễn Quyết Thắng

Sao y bản chính

Hùng Yên, ngày 18/11.1986

Viện trưởng viện dấu khi



TỔNG QUẢN TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRUNG TÂM BAN CỬA TIÊU BAN HOA
THUỐC HẸM VIỆN DẦU KHÍ

KT-1-

1)/gày 08/2/1985 tiêu ban hóa Viện dầu khí dưới sự chỉ đạo của Tổng chỉ Tạ Đình Vinh trưởng tiêu ban đã họp thảo luận góp ý cho đề tài 22.01.05.18.

Tiêu ban nhất trí kết luận như sau :

- Cần nhanh chóng sửa chữa và hoàn chỉnh và vận phóng về hình thức biểu bảng của báo cáo.

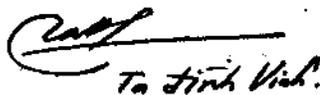
- Cần đưa nhanh vào chương trình nghiên cứu 1985 phần thử nghiệm việc giảm nhiệt độ đông đặc của dầu.

- Cần gấp rút tiến hành thử nghiệm việc giảm độ nhớt của dầu bằng phụ gia điều chế trong nước, đối với một số mẫu dầu hiện có ở phòng thí nghiệm dầu thô kể cả mẫu dầu Bọc hồ 5 và bổ xung số liệu vào báo cáo.

- Trong tương lai cần nhanh chóng hoàn chỉnh các kết quả thực nghiệm đã thu được phát triển mức độ lớn hơn và nghiên cứu việc sản xuất các phụ gia có tính hiệu quả cao từ nguyên liệu trong nước và phải tính dự toán của các vấn đề này để xin vốn.

Trên quan điểm là đề tài thêm đề tiêu ban nhất trí thông qua đề tài này và đề nghị HẸM Tổng cục dầu khí cho phép báo vệ trước hội đồng.

TRƯỞNG TIÊU BAN HOA


Tạ Đình Vinh.

NHAN XET DE TAI 22.01.05.18

Chọn phương pháp vận chuyển dầu thô nhiều
parafin trong điều kiện Việt - nam.

do Đ/c HS Xuân Linh làm chủ biên.

-1-1-

Đề tài này giải quyết một vấn đề cần thiết không chỉ với chúng ta mà còn là mối quan tâm lớn của thế giới. Nhóm tác giả thực hiện đề tài này đứng trước một vấn đề lớn khó giải quyết trong điều kiện Việt nam. Sau đây là nhận xét của chúng tôi :

Phần thứ nhất : Dầu thô và vấn đề vận chuyển :

Dựa vào những tài liệu sẵn có vào thế mạnh của Viện là các phòng thí nghiệm phân tích dầu thô nhóm tác giả đã khảo sát về đánh giá tính chất hóa lý đặc biệt của dầu vào sự lưu biến của các mẫu dầu thô Việt nam từ đó đưa ra phương pháp hệ nhiên cứu đúng đắn đi sâu vào nguyên nhân kết tinh và sự lắng parafin - nguyên nhân chính ảnh hưởng tới độ nhớt của dầu và tóm tắt sơ bộ các phương pháp xử lý dầu thô nhiều parafin đã và đang thực hiện trên thế giới. Bằng những tài liệu sưu tầm được khảo rất hạn chế song những vấn đề nêu lên ở phần I là xác thực, có dụng, bước đầu giúp cho nhóm đề tài có những cơ sở quý giá để đi sâu vào phần thực nghiệm.

Phần thứ 2 : Kết quả nghiên cứu thực nghiệm :

Bằng nhiều thí nghiệm khác nhau trong điều kiện thời gian rất ngắn các tác giả đã khảo sát được lại một số tính chất hóa lý của dầu thô Việt nam như : Nhiệt dung riêng bất đều kết tinh, tính chảy của dầu thô Việt nam từ đó đi vào phần thực nghiệm chính là xử lý dầu thô Việt nam bằng phương pháp gia nhiệt sơ bộ, pha loãng dầu thô

bằng các dung môi và khí ngưng tụ, xử lý dầu thô bằng phụ gia và chất hoạt động bề mặt như nhựa asphalten xử lý dầu thô bằng phụ gia nước ngoài FI Liên xô, Kvetene và BCA 4242 (Mĩ, Tây Âu). Đặc biệt nhóm tác giả đã mạnh dạn dựa vào một số nguyên liệu của Việt nam để thực nghiệm việc xử lý đó là dùng chất Polymetacrylat (được chế tạo từ thủy tinh hữu cơ) các kết quả thu được bước đầu đã có những kết luận bổ ích xác định hướng nghiên cứu tiếp theo song theo chúng tôi, thành công nhất của đề tài là kết quả thu được khi các tác giả thử nghiệm xử lý dầu thô với phụ gia hỗn hợp 0,1 % Phân đoạn condensat 90 - 150^oC + laccel hoặc Thisial 5 : 2 + 0,05 % XPX LX + 0,05% XPWT để có kết quả đáng quan tâm nhất vì độ nhớt đã giảm 10 lần que đó cho chúng ta thấy rằng quan tâm về tận dụng các nguyên liệu trong nước chúng ta cũng có thể sản xuất ra nhiều chất (đặc biệt là phụ gia) có thể thay thế các chất phụ gia nhập ngoại mà tính năng tác dụng không hề bị thua kém. Những kết luận ban đầu về phương pháp vận chuyển dầu thô Việt nam là hứa hẹn có cơ sở khoa học - bước đầu là những gợi ý có ích.

Bên cạnh những kết quả đạt được như đã kể trên, phần còn hạn chế của đề tài theo chúng tôi là :

- Các kết quả thực nghiệm nhiều song tán mạn chưa tập trung vào một số hướng thí nghiệm có kết quả khả quan việc giải thích cơ chế của các thí nghiệm này để phân môi còn dựa vào giả thuyết mà chưa có kết quả phân tích chứng minh. Nếu giải quyết được vấn đề nghiên cứu cấu trúc tinh thể của dầu thô khi chưa có và khi đã có thêm các chất phụ gia hoặc dung môi thì vấn đề sẽ sáng tỏ hơn ví dụ : Cơ chế sắp xếp các miền các minen parafin và hướng thực nghiệm tiếp theo sẽ dễ dàng hơn.

- Các mẫu dầu và các tác giả thử nghiệm trong báo cáo này phần lớn đã rất lâu, phần nhẹ hầu như còn rất ít và có thể có những biến tính khác vì vậy không đại trưng

cho các nền dầu thật. Điều đó ảnh hưởng tới độ chính xác của kết quả nghiên cứu (điều kiện thí nghiệm đều ở dạng tĩnh nên số liệu và ý nghĩa thực tế còn hạn chế). Các kết quả thí nghiệm đạt được mức độ giảm áp nhất của dầu song chưa đạt được việc giảm nhiệt độ đáng kể vì vậy trong tương lai nhóm tác giả cần phải đi sâu để giải quyết tốt vấn đề này.

Tóm lại, tuy vẫn còn những hạn chế trên do trình độ các tác giả không chuyên sâu do thời gian có ít và trong điều kiện rất khó khăn của chúng ta hiện nay song những kết quả đặc biệt của đề tài 05.18 rất đáng quan, bước đầu định hướng cho việc xử lý dầu thô nhiều parafin cho chúng ta. Theo nội dung của đề cương ban đầu thì đề tài đạt được chúng tôi đề nghị thông qua. Tuy nhiên phải đánh giá đầy đủ là kết quả bước đầu mang tính chất thử nghiệm để giải quyết vấn đề này trọn vẹn về mặt ý nghĩa thực tiễn ta trong những năm tới phải tiếp tục triển khai đề tài này với qui mô rộng với nội dung sâu sắc hơn.

/-/s nội, ngày 25 tháng 1 năm 1985

T/M TIÊU BAN HOA VIÊN DẦU KHÍ

Người nhận xét


Nguyễn Đức Huỳnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN NHÂN XÉT ĐỀ TÀI 22.01.05.18

**(Chọn phương pháp vận chuyển dầu thô nhiều parafin
trong điều kiện Việt - nam).**

-1-

Kết quả đánh giá sơ bộ những mẫu dầu Việt nam hiện có đặt ra yêu cầu về vận chuyển dầu thô về sản phẩm dầu có nhiệt độ đông đặc cao. Vì vậy, đề tài 22.01.05.18 đặt vấn đề thẩm dò các phương pháp vận chuyển dầu có nhiều parafin trong điều kiện Việt nam hiện nay là cần thiết.

Đề tài đã giải quyết được :

1) Tổng quan về các phương pháp vận chuyển dầu có nhiệt độ đông đặc cao trên thế giới hiện nay.

2) Nghiên cứu thử nghiệm các phương pháp hiện hành đối với dầu thô Việt nam, trong đó gồm các phương pháp : gia nhiệt sơ bộ, pha loãng bằng các dung môi hóa học, pha loãng khí ngưng tụ, xử lý bằng phụ gia nước ngoài sẵn có tác giả đã chế tạo thành công phụ gia polymeacrylat và nghiên cứu thử nghiệm với phụ gia hỗn hợp từ nguyên liệu Việt nam.

Mặc dù có hạn chế về thời gian và điều kiện thử nghiệm đề tài đã giải quyết được khâu thử nghiệm, các phương pháp xử lý cho dầu thô Việt nam. Đề tài trình bày rõ ràng, số liệu nghiên cứu thu được nhiều, kết quả nghiên cứu khá quan. Tác giả đã chế tạo thành công phụ gia polymeacrylat trong hoàn cảnh rất khó khăn của phòng thí nghiệm, mặc dù kết quả thử nghiệm không khả quan vì nhiệt độ đông đặc giảm không đáng kể trong khi đó độ nhớt lại tăng.

Qua kết quả nghiên cứu, so sánh các phương pháp mà tác giả đã áp dụng, cho phép kết luận, kết quả tốt nhất